

BIỂU TƯỢNG LINH VẬT RỒNG TRONG TRUYỆN KỂ DÂN GIAN VIỆT NAM*

◆ TS. NGUYỄN HUY BÌNH

Tóm tắt: Linh vật rồng xuất hiện phổ biến trong truyện kể dân gian Việt Nam với hành trạng khá đa dạng, mang tính huyền bí, siêu nhiên. Mặc dù rồng chỉ tồn tại trong trí tưởng tượng của con người nhưng linh vật này đã trở nên gần gũi và quen thuộc đối với cộng đồng. Xuất hiện trong các truyện kể dân gian Việt Nam, biểu tượng linh vật rồng là hiện thân của vị thần đại diện cho sức mạnh của nước, rồng trở thành tổ tiên của tộc người, biểu trưng quyền lực nhà vua, biểu trưng thế đất tốt theo phong thủy người phương Đông.

Từ khóa: *biểu tượng, linh vật rồng, truyện kể dân gian, Việt Nam.*

Trong văn hóa phương Đông, rồng là linh vật biểu trưng cho trạng thái tâm lý đặc thù và mang theo khát vọng của con người, Paul Giran đã nhận xét rằng: “Rồng là biểu tượng quốc gia của An Nam và Trung Hoa; các hoàng đế là các hậu duệ của rồng; rồng là họa tiết đặc trưng trong nghệ thuật tôn giáo; ta gặp rồng ở khắp nơi trong các ngôi đền, trên các đồ vật thờ, trên lễ phục. Tính cách khó nắm bắt và linh hoạt của người châu Á, trí tưởng tượng dồi dào của họ, mà tư duy phản biện không sao kìm nén nổi, tất cả những điều đó được thể hiện bởi vị thần nửa nước, nửa đất, nửa khí, tùy nghi biến hóa, cùng lúc có thể là nước biển, nước sông, mây, mưa hay đất màu mỡ...”¹. Nhận định này đã cho thấy, biểu tượng linh vật rồng đã phổ biến đối với người Việt Nam. Tác giả Nguyễn Ngọc

Thơ khi nói về các thần tính của rồng đã chỉ ra năm đặc tính cơ bản, gồm: thích nước và giỏi bơi, bay giỏi, thông thiên, thiện biến (giỏi biến hóa), linh thiêng². Trong truyện kể dân gian Việt Nam, rồng là hiện thân của vị thần Nước đại diện sức mạnh siêu nhiên, kỳ vĩ của thế giới nước, được thiêng hóa trở thành tổ tiên tộc người, linh vật rồng được đồng nhất với quyền uy của vua chúa nơi trần gian, rồng tạo thành thế đất mà các bậc đế vương luôn kiếm tìm làm nơi định đô.

1. Rồng – vị thần Nước có sức mạnh siêu nhiên

Trong truyện kể dân gian, rồng đại diện cho sức mạnh của nước và thường được gắn với vùng biển rộng, sông dài kỳ vĩ. Theo đó, rồng thường được miêu tả là linh vật có khả năng hút nước ở dưới biển khơi tưới đến những vùng đất mà con người sinh sống, Paul Giran khẳng định: “Rồng trên hết là thần Nước, hay đúng hơn là nước dưới nhiều dạng khác nhau... Theo thông lệ rằng nhất định phải có rồng hiện

* Bài viết là sản phẩm của nhiệm vụ khoa học cấp Cơ sở: *Biểu tượng linh vật trong truyện cổ và tín ngưỡng dân gian Việt Nam (phần 1: Biểu tượng linh vật thuộc thế giới nước)*, mã số: VVH/NV/2025-05.

diện để khai mở những dòng thác nước ở cõi trời”³. Rồng tạo ra những trận mưa, mang nguồn nước đến cho con người trần gian. Điều này cũng tương tự như ở Trung Quốc, người ta hướng tới những con rồng thân mình đầy vẩy, có bốn chân, có thể bay lên trời và đi trên mây, những con quái vật này thường tạo ra mưa⁴. Trong tín ngưỡng dân gian, người ta thực hành nghi lễ bằng những nghi thức mang màu sắc ma thuật bắt chước hết sức long trọng đối với linh vật rồng.

Người Việt có một số truyện kể dân gian về linh vật rồng mang hành trạng của vị thần Nước với sức mạnh siêu nhiên. Đó là truyện kể về thần Nước có hình thù là con rồng khổng lồ, Ngọc Hoàng giao cho thần Nước cai quản thế giới nước với sông, biển, ao, hồ... thần Nước làm vua tất cả 3.600 giống thủy tộc và có sở thích là dùng gỗ chò vào công việc dựng xây của mình. Mỗi năm khoảng tháng 8, thần dâng nước lên để lấy gỗ chò. Bất kỳ gỗ ấy ở đâu, đã làm nhà cửa trần gian hoặc nguyên cả cây, thần Nước đều lấy cả (*Thần Nước*)⁵. Ở làng Đông Phù thuộc địa bàn Hà Nội có lưu truyền truyện kể về rồng bay lượn rồi sà xuống cánh đồng làm mưa gió. Tương truyền, vào ngày hôm đó, trong mưa giông mịt mù có một con rồng sà xuống cánh đồng rộng làm mưa gió, sau trận mưa trên mặt cỏ ở làng có nhiều vết cỏ khác màu, đổ rạp hình con rồng uốn lượn quanh làng (*Rồng ấp làng*)⁶. Trên vùng đất Hà Tĩnh lưu truyền truyện kể về vị vua rồng thường đem quân tràn vào cướp phá ở vùng biển. Quân vua rồng kéo đi, nước dựng lên thành những ngọn sóng cao như núi, lừ lừ từ ngoài

khơi đổ ập xuống, cuốn sạch cây cối, nhà cửa, người, vật ra biển, khiến người ta vô cùng khiếp sợ. Vua rồng cai quản ngoài biển lại giữ cả việc làm mưa. Mỗi lần trời nhìn xuống trần gian, thấy miền nào hạn hán, cây cối héo vàng thì sai vua rồng đi phun nước tưới (*Ngọn đèn của thần rú bể [hay sự tích đèn kéo quân]*)⁷. Cũng trên vùng đất Hà Tĩnh còn có truyện kể rằng vào một năm hạn hán, sông ngòi, ao hồ cạn kiệt, nhiều người chết đói, chết khát. Long Vương sai ba con rồng lên hút nước rồi phun mưa. Trời tức giận, sai thần Sét xuống chém rồng, Long Vương lại sai bảy con rồng nữa lên đánh nhau với thần Sét và phun mưa. Trong khi đánh nhau với thần Sét chẳng may một con rồng bị quạt ngã rơi xuống. Người dân cho rằng nhờ có Long Vương sai thần làm mưa, bà con mới có nước uống và cây cày làm ăn, cây cối mới xanh tươi, nên lập miếu thờ rồng để ngài luôn độ trì phù hộ cho mưa thuận gió hoà (*Miếu thờ Long Vương ở Hưng Tây*)⁸. Theo truyện kể, nhân vật rồng được đồng hóa với con của Long Vương phun nước, cứu dân thoát hạn hán, chiến đấu chống lại thần Sét.

Trên vùng đất Phú Yên lưu truyền truyện kể về vùng đất này xưa bị hạn hán nhiều năm liền khiến dân chúng lâm than cơ cực vì không có nước để gieo trồng. Ngọc Hoàng biết chuyện bèn sai Long Vương làm ngay những trận mưa cho vùng đất này. Trời đất bỗng tối sầm, gió thổi ào ào, mây vần vũ. Từ trong những làn chớp và mây đen kia bỗng xuất hiện con rồng khổng lồ, đầu chúc xuống biển hút nước rồi bay lên cao phun nước làm mưa. Những nơi rồng phun nước thẳng

xuống tạo thành sông, nhẹ hơn thì thành hồ ao. Khi rồng chúc đầu hút nước, đầu rồng nhả vào biển Long Thủy nên có tên gọi như ngày nay (*Long Thủy, chuyện rồng phun nước cứu dân*)⁹. Truyện khác về linh vật rồng lưu truyền trên vùng đất Phú Yên kể về hai cha con họ Trần đi biển trông thấy con rồng đen khổng lồ thò vòi từ trên cao hút nước biển, rồng đen chưa bay lên cao phun nước thì bỗng đâu con rồng màu đỏ lao tới, giương nanh vuốt tranh nhau với rồng đen hút nước. Hai con tranh nhau làm mặt nước hôm xuống, nước cuộn thành vòi bốc lên cao, sóng cao chục trượng ập vào bờ, mưa xối như trút. Thuyền của cha con họ Trần văng lên bờ. Sau này, dân lập miếu thờ, từ đó hai con rồng thôi không tranh giành hút nước mà chỉ làm mưa¹⁰. Ở những truyện kể này, linh vật rồng hiện lên với thân hình khổng lồ, dùng vòi rồng để hút nước biển trút xuống mặt đất.

Bên cạnh việc tồn tại phổ biến trong truyện kể dân gian người Việt, hình tượng linh vật rồng biểu trưng cho vị thần Nước còn xuất hiện trong truyện cổ và văn hoá truyền thống các tộc người thiểu số nước ta với những đặc tính riêng. Người Thái có truyện kể về loài rồng sống trên khúc suối Nậm Vì - Mường Chóng (nay là bản Vạn, xã Châu Hợp, huyện Quỳnh Hợp, tỉnh Nghệ An), nhờ có sự giúp sức của người thợ săn, trong trận chiến đấu với thần Sét, rồng đã chiến thắng. Sau đó, rồng đào một cái hang, đưa dòng nước chảy đến Mường Chóng. Chỗ đánh nhau giữa rồng với thần Sét thành ao trữ nước đầu nguồn (*Phai đá suối Vì*)¹¹. Thần thoại của người Mông kể về linh vật rồng có thể

tạo ra những trận mưa lớn, gây ngập lụt trần gian theo lệnh của Chử Lâu, làm cho nước dâng lên tận trời trong bốn tháng, loài người và muôn loài chết hết, chỉ còn hai chị em nhà kia ngồi trong trống gỗ thoát nạn, theo dòng nước lên gặp Chử Lâu. Chử Lâu thương tình bảo 9 con rồng rút nước¹². Người Mông còn có truyện kể về loài vua Rồng ở dưới nước có khả năng làm mưa xuống trần gian, một lần vua Rồng giả mặt làm người tiểu phu đến nhà người bói giỏi nhờ ông cụ bói cho một quẻ. Do đánh cược với thầy bói, vua Rồng đã làm ngược lại lệnh vua Trời, cho mưa mười phần nhưng ngoài trần gian chỉ được ba phần, còn bảy phần ở trong. Sau vua Rồng chết, hóa thành cái cầu vòng (*Sự tích Cầu vòng*)¹³.

Biểu tượng rồng biểu trưng cho sức mạnh nguồn nước còn xuất hiện trong truyện kể của người Lô Lô. Truyện kể về loài rồng ở dưới nước, người ở trên cạn, hai bên đánh nhau, rồng dâng nước làm ngập lụt cả mặt đất khiến loài người bị tuyệt diệt. May mắn chỉ có hai anh em nhà kia được thần cây đa mách cho làm trống chui vào đó, khi nước dâng lên thì trống nổi trên mặt nước, vì thế mà thoát nạn (*Rồng và người*)¹⁴. Truyện kể dân gian của người Dao kể về một chàng trai ở trên núi cao được con cá thần ban cho viên ngọc ước. Sau anh nuốt viên ngọc vào trong bụng, anh uống cạn cả dòng suối, càng uống người anh ta càng dài ra. Anh hóa thành một con rồng từ dưới biển bay lên trời phun nước thành những trận mưa to xuống khắp mặt đất (*Sự tích rồng phun mưa*)¹⁵.

Từ các truyện kể trên cho thấy linh vật rồng có ngoại hình to lớn, khổng lồ, mang tâm vóc tự nhiên, vũ trụ; hành trạng linh vật rồng khá đa dạng, đó là linh vật thần chủ của thế giới nước, rồng vừa điều khiển nguồn nước vô tận vừa cai quản các bộ hạ thần Nước của mình như trong truyện *Thần Nước*; rồng được coi như một vị vua của thế giới nước, nguồn nước rồng điều khiển vừa đem đến hiểm họa vừa đem đến sự sống cho con người như trong truyện *Ngon đèn của thần rú bể* (hay *sự tích đèn kéo quân*); linh vật rồng dùng vòi rồng để hút nước biển trút xuống mặt đất như trong truyện *Long Thủy, chuyện rồng phun nước cứu dân*; linh vật rồng ngự trị và cai quản mặt nước, do mâu thuẫn và chiến đấu với người tạo ra trận đại hồng thủy như trong truyện *Rồng và người*; chàng trai nuốt viên ngọc từ con cá tu luyện lâu năm trở thành con rồng phun nước đã giải thích hiện tượng rồng phun nước làm mưa trong truyện *Sự tích rồng phun mưa*... Trong những truyện kể này, hình tượng rồng là linh vật đã được nâng lên địa vị tối cao ở thế giới nước. Paul Giran khẳng định: “Bất kể lý do gì đã xui khiến tộc người Hán Việt chọn rồng làm biểu tượng cho nước, chắc chắn sự đồng hóa này đã được thực hiện. Rồng đích thị là thần Nước”¹⁶. Trong thế giới ấy, linh vật rồng biểu hiện sức mạnh kỳ vĩ, có thể tạo ra những cơn mưa, có thể dâng nước biển, mang đến sự sống và gieo rắc cái chết cho con người. Chính vì thế, sức mạnh của rồng còn được thần thánh hoá và tôn vinh lên hàng tối linh.

Như vậy, trong truyện kể dân gian, linh vật rồng là hiện thân của vị thần điều khiển nguồn nước. Rồng cai quản ngoài

biển khơi, giữ việc làm mưa; hoặc rồng là thủy quân của vua nước luôn sẵn sàng chiến đấu giúp cho con người có nguồn nước dồi dào, vì thế, hễ nơi đâu hạn hán kéo dài, dân chúng lâm than cơ cực thì rồng lại xuất hiện mang đến những trận mưa tưới nước xuống mặt đất giúp cho con người và vạn vật sinh tồn. Theo *Từ điển biểu tượng văn hóa thế giới*: “Nếu ý nghĩa biểu tượng ở dưới nước của rồng rõ ràng là chủ yếu, nếu rồng sống dưới nước, sinh ra các con suối, nếu Vua – Rồng là một vị vua của các naga (nhưng ở đây nữa, nó lại đồng nhất với rắn), thì rồng lại được gắn liền nhiều nhất với việc sinh ra mưa và sấm là biểu hiện hoạt động của trời”¹⁷. Đối với đại đa số người Việt Nam, vốn là cư dân nông nghiệp lúa nước thì sự xuất hiện của linh vật rồng biểu trưng cho vị thần Nước còn mang ý nghĩa thiết thực hơn, gắn với mong muốn và khát vọng của cộng đồng về cuộc sống ấm no. Chính vì vậy, trong truyện kể và tín ngưỡng dân gian người Việt Nam, hình tượng rồng đã trở nên linh thiêng, biểu tượng cho việc cầu mưa, cầu mùa mang đến sự phồn thịnh và may mắn.

2. Rồng – vị thần tổ tiên của tộc người

Trong truyện kể dân gian người Việt, linh vật rồng là tổ tiên dân tộc. Người Việt thường có câu “Cha rồng mẹ tiên” hay “Con rồng cháu tiên” để nói về nhân vật Lạc Long Quân vốn là linh vật rồng, lấy bà Âu Cơ vốn mang dòng dõi tiên. Truyện kể rằng, vào thời tổ tiên mở nước, có Lạc Long Quân và Âu Cơ lấy nhau, rồi sinh ra được một bọc trăm trứng, nở ra trăm con. Năm mươi con theo cha xuống biển,

năm mươi con theo mẹ lên núi, phong người con trưởng làm vua, lấy niên hiệu là Hùng Vương (*Hồng Bàng thị*). Nguyễn Đăng Thục cho rằng: “Ý nghĩa sâu rộng của thần thoại Vật tổ Rồng Tiên lấy làm thủy tổ của Bách Việt còn liên quan đến hai mô thức văn hóa cơ bản Á Đông là văn hóa Nho giáo phương Bắc với văn hóa Đạo giáo phương Nam”¹⁸. Theo đó, linh vật rồng trở thành tổ tiên người Việt, được tôn thờ, sùng bái, trở thành biểu tượng mang ý nghĩa nguồn gốc của tộc người. Trên nhiều vùng đất của người Việt sinh sống ở nước ta đến nay vẫn còn tồn tại tín ngưỡng thờ Lạc Long Quân - Âu Cơ là tổ tiên, thờ Hùng Vương là quốc tổ. Ở vùng đất Bắc Ninh còn có trò diễn dân gian có tên gọi là trò Rồng lột hay còn gọi là Múa rồng nhằm tôn thờ nhân vật cha rồng – Lạc Long Quân¹⁹.

Giải thích hiện tượng linh vật rồng trở thành tổ tiên của người Việt, tác giả Nguyễn Đăng Thục nhìn nhận từ góc độ lịch sử tư tưởng triết học đã chỉ ra rằng: “Ý nghĩa vật tổ Rồng tiên bao hàm sự phối hợp của hai khuynh hướng tâm lý căn bản của dân tộc Việt Nam là tinh thần dân tộc mạnh mẽ quật cường và tinh thần tôn giáo và nghệ thuật tâm linh. Đây cũng là cái tinh thần tổng hợp truyền thống Việt Nam, hợp nhất nhân sinh với vũ trụ, hiện thực với siêu nhiên, đời với đạo như chúng ta sẽ thấy trong cơ cấu tổ chức chính trị Việt Nam xưa, và sinh hoạt văn hóa lấy cái Đình làm trung tâm của thôn xã”²⁰. Điều này cho thấy người Việt đã tìm thấy linh vật rồng là một mẫu hình lý tưởng để sùng bái, thờ cúng làm vật tổ.

Người Thái có truyền kể rằng thần chủ của đầu nguồn sông Rôm là con rồng mẹ (luông me). Hằng năm, vào ngày Giáp Thìn (cáp xi), rồng mẹ theo đường ống xuyên từ Nậm Rôm lên ngọn Ai Lao để giao duyên với rồng cha (luông po) vốn là thần chim phượng hoàng. Đó là những hôm trời nổi cơn mưa to gió lớn, sấm sét nổ ầm ầm, nước sông Rôm lũ dâng. Sau đó thần rồng mẹ rút khỏi đỉnh Ai Lao trở về sông nước và đến đê, ấp trứng ở Chong Năng, bỏ lại thần cha hóa chim phượng hoàng ở núi cao. Ngày nay ở đất Mường Then, bên bờ tả khúc Nậm Rôm thuộc địa phận bản Nà Nọi (xã Nà Tấu, Lai Châu) người ta còn thấy mấy phiến đá to mang tên Chong Năng có hình lòng chảo (Chong Năng nghĩa là: chậu của Nàng) và bên bờ hữu có ngọn núi mang tên Ai Lao. Chính vào ngày Giáp Thìn (cáp xi) xưa xưa nào đó, trứng của nữ thần rồng đã nở ra Khun Bó Ruôm – thủ lĩnh đầu tiên của người Thái. Từ bản Nà Nọi, Khun đã chỉ huy binh hùng tướng mạnh, mở đường để người Thái Bé (Thầy Nổi) tới khai phá cánh đồng rộng lớn và lập ra Mường Then (*Sự tích Nà Nọi Ở U*)²¹. Trên khắp vùng núi Tây Bắc, dấu ấn về tên gọi rồng đã được địa phương hóa. Theo ngôn ngữ của người Thái, từ “Nậm Luống” mang ý nghĩa “suối rồng”. Trên vùng đất Điện Biên có lưu truyền sự tích kể về suối Nậm Luống do đó là nơi có con rồng linh thiêng ở thượng nguồn thoát ẩn thoát hiện đã canh giữ nguồn nước cho đồng bào. Trong quan niệm của người Thái, việc phân chia thành hai ngành đen - trắng có liên quan đến biểu tượng linh vật rồng. Tác giả Cầm Trọng, Phan Hữu Dật cho rằng: “Nhóm Thái Đen

từ rất lâu đã coi mình là con cháu của nòi rồng ở nước... Theo sự tương truyền ấy thì Thái Đen theo dòng mẹ rồng và cha chim, còn Thái Trắng theo dòng mẹ chim và cha rồng. Sách Páo Khuôn miêu tả: Hồn ngật ngưỡng như con chim én (khuôn ngả ngọc sương me én). Hồn uốn éo như con rồng (Khuôn ngả ghen sương me luông). Rồng xuống dưới nước, rồng bị chìm (Luông tốc nậm, luông báu hụ chôm). Én gieo mình xuống ao, xuống ruộng, én không biết xiú (Én tốc nong, tốc na, én báu hụ xâu)”²². Trong truyện kể dân gian người Thái, còn lưu truyền các truyện kể về sự phân chia thành Mường Đàn Bà và Mường Đàn Ông. Theo đó, biểu tượng đàn bà là rồng ở nước và đàn ông là chim ở cạn.

Từ những dữ liệu trên cho thấy, trong truyện kể dân gian người Việt và người Thái, linh vật rồng là tổ tiên của tộc người. Việc cả hai tộc người cùng thờ chung một linh vật rồng làm tổ tiên cho thấy có những nét văn hóa gần gũi về mặt tâm thức tộc người. Nguyễn Mạnh Tiến khi phân tích về hiện tượng sùng bái vật tổ rồng, chim đã chỉ ra rằng sự tương đồng trong huyền thoại Việt - Mường và Tày - Thái tập trung chủ yếu hai sự kiện mẫu chốt trong niềm tin là cha rồng mẹ tiên và nhân dân chung một bọc trứng, có hàng loạt các truyện kể đính kèm, phái sinh, nhiều lần nữa lại thêm thể hiện rõ sự tương đồng truyện kể các tộc người²³.

Ảnh xạ rồng vật tổ còn tiếp diễn trong nhiều truyện kể dân gian người Việt với motif người phụ nữ được rồng quấn vào mình rồi mang thai, sinh ra người con sau

này trở thành anh hùng, tiêu biểu như truyện kể về các anh hùng sinh ra từ trứng rồng trong *Sự tích năm anh Minh Công, Tín Công, Cao Công, Thạch Công và Dung Nương thời Hùng Vương*; truyện kể về hai vị anh hùng thác sinh từ râu rồng trong truyện *Sự tích hai anh em Thiện, Quang thời Hùng Vương*; truyện kể về các nữ tướng Hai Bà Trưng trong *Sự tích Học Công, Nga Nương, Hồng Nương thời Hai Bà Trưng*; truyện kể về Lý Bí trong *Sự tích Lý Bí*; truyện kể về hai nhân vật Trần Giỏi và Trần Hà trong truyện *Trần Giỏi, Trần Hà*... Các truyện kể trên đều gắn liền với hình ảnh người anh hùng sinh ra từ linh vật rồng.

Như vậy, trong đời sống văn hóa truyền thống của một số tộc người ở nước ta đã từng lưu truyền các truyện kể dân gian về linh vật rồng và tồn tại hệ thống tín ngưỡng thờ rồng vật tổ, gắn với đó là ý niệm về nguồn cội của các tộc người. Do rồng vừa mang sức mạnh siêu nhiên lại vừa là tổ tiên của tộc người, cho nên rồng đã trở thành linh vật cao quý, được sùng bái trong suốt chiều dài lịch sử của dân tộc. Theo đó, linh vật rồng còn mang những giá trị biểu trưng cho quyền lực vua chúa nơi trần gian và thế đất tốt theo phong thủy phương Đông.

3. Rồng - linh vật biểu trưng quyền lực nhà vua và thế đất tốt

Trong lịch sử các triều đại phong kiến Việt Nam chứng kiến sự ảnh hưởng của truyền thống chính trị phương Đông, đã diễn ra quá trình vương quyền hóa dựa theo sức mạnh của rồng. Rồng là tượng trưng cho quyền uy tuyệt đối của đấng thiên tử, quyền lực tối cao trong thiên hạ

của vua. Rồng được đồng hóa với vua và gắn với quyền lực nhà vua, đặc biệt là ấn tín của vua chúa thường có hình tượng rồng vàng biểu trưng cho quyền lực lớn nhất của người đứng đầu quốc gia.

Trong truyện kể dân gian, hình tượng rồng còn gắn liền với cá nhân kiệt xuất có chân mạng thiên tử. Một ví dụ tiêu biểu là truyền thuyết về Đinh Bộ Lĩnh, được sử sách thời trung đại ghi chép lại. Sách *Đại Việt sử ký toàn thư* chép rằng, người chú của vua chống đánh với vua. Bấy giờ, vua còn ít tuổi, thế quân chưa mạnh, phải thua chạy. Khi qua cầu ở Đàm Gia Nương Loan, cầu gãy, vua rơi xuống bùn, người chú toan đâm, bỗng thấy hai con rồng vàng hộ vệ vua nên sợ mà lui. Vua thu nhặt quân còn sót, quay lại đánh, người chú phải hàng. Trong sách *Việt sử tiêu án* lại có một dị bản khác kể về Đinh Bộ Lĩnh: Khi vua còn trẻ thơ, nghịch phá, tự ý mổ lợn nhà khao đám trẻ con, ông chú giận cầm dao đi tìm, đuổi đến bờ sông, vua chạy sa vào bùn lầy, thấy có con rồng vàng đỡ hai bên vua sang qua sông. Ông chú sợ bỏ về. Trong quan niệm dân gian, người mang chân mệnh đế vương thường có rồng vàng ôm ấp, bảo bọc, đây cũng là motif quen thuộc trong truyện kể về các vị vua ở nước ta. Giải thích cho hiện tượng biểu trưng của rồng với vua chúa trần gian, sách *Từ điển biểu tượng văn hóa thế giới* cho rằng: “Là sức mạnh thần thánh, sáng tạo, xếp đặt, rồng đương nhiên là biểu tượng của đế vương. Đáng chú ý là ý nghĩa biểu tượng này không chỉ được sử dụng ở Trung Quốc mà cả ở người Celtes, và một số văn bản Do Thái cổ đã nói về

Con Rồng thần thánh như một vị vua trên ngôi báu của mình”²⁴. Xuất phát từ ý niệm về linh vật rồng mang sức mạnh siêu nhiên, trở thành vật tổ được thờ cúng trong cộng đồng, rồng được đồng nhất với uy quyền của các bậc đế vương. Ý niệm này về linh vật rồng vừa biểu trưng cho sự mạnh mẽ, quyết liệt vừa biểu trưng cho sự linh thiêng.

Hình tượng rồng đã được các vương triều phong kiến nước ta từ thời nhà Lý đến thời nhà Nguyễn sử dụng làm các hoa văn, họa tiết trong khắp các công trình kiến trúc ở cả kinh thành và nông thôn. Đặc biệt là những công trình để thực hành tín ngưỡng, tôn giáo của vua chúa, quan lại. Ở mỗi triều đại, hình tượng rồng lại có dung mạo riêng, biểu trưng cho ý chí, khát vọng và sức mạnh của triều đại, cho nên hình tượng rồng tồn tại trong các công trình kiến trúc, điêu khắc của các vương triều như: Lý, Trần Lê, Nguyễn đều có những sắc thái họa tiết khác nhau. Có thể nói, hình tượng rồng trong các vương triều phong kiến Việt Nam hàm chứa tính tư tưởng và triết lý hết sức sâu sắc. Paul Giran khi giải thích về nguồn gốc của linh vật rồng đã dẫn lại luận điểm khoa học của De Groot cho rằng: “Tác giả này, nhờ tra cứu những thư tịch cổ Trung Hoa, đồng nhất rồng với loài cá sấu mà ngày nay đã tuyệt chủng ở Trung Hoa và xứ Bắc Kỳ. Con vật khổng lồ của sông suối này lui về trú ẩn dưới đáy đầm lầy vào các tháng mùa đông rất hanh khô. Đây hẳn là nguyên nhân đầu tiên khiến người Trung Hoa chọn rồng làm biểu tượng cho nhân tố lòng. Nhưng khi mùa đông qua và

những trận mưa đầu tiên rơi xuống, rồng lại hiện ra và như vậy, cùng với mặt trời mùa xuân, nó báo hiệu những cơn mưa trưởng dưỡng đầu mùa. Điều này giải thích tại sao người Trung Hoa và người An Nam sử dụng rất nhiều hình ảnh của rồng, vua của mây và thần của mưa, theo thông lệ rằng nhất định phải có rồng hiện diện để khai mở những dòng thác nước ở cõi trời”²⁵. Như vậy, hình tượng rồng là hiện thân của đấng siêu nhiên, đó là vua của mây, thần của nước, từ đó chuyển hóa đến biểu trưng cho quyền lực của nhà vua nơi trần thế. Điều đó chứng tỏ rằng, trong tâm thức dân gian, đã có sự chuyển di từ lực lượng siêu tự nhiên thành thế lực đại diện cho vương quyền trong các triều đại phong kiến. Từ đó, sức lan tỏa của biểu tượng linh vật rồng tồn tại theo quy luật, từ cung đình đến dân gian, sau khi được dân gian hóa, biểu tượng linh vật rồng đã tồn tại phổ biến trong cộng đồng cư dân.

Hình tượng rồng còn là hiện thân của thế đất tốt, cho nên khi chọn đất đóng kinh đô, các triều đại thường chọn nơi rồng châu, hổ phục, tác giả Paul Giran đã chỉ ra rằng: “Người ta dần dà đi đến chỗ coi rồng như là đại diện chính của đất. Ngày nay, họ thừa nhận rằng nó được chia thành vô số những con rồng nhỏ được gọi là *long thần*, và mỗi con phụ trách trông coi một phần lãnh thổ nào đó”²⁶. Tương truyền Lý Công Uẩn rời đô từ Hoa Lư (Ninh Bình) về vùng đất Thăng Long (Hà Nội) bởi đó vừa là trung tâm tụ hội bốn phương vừa là nơi có rồng bay lên từ sông Nhị Hà và tên gọi Thăng Long có bắt nguồn từ đây.

Người dân Hạ Long (Quảng Ninh) còn có câu chuyện kể về rồng thiêng hạ xuống mà ra đời tên gọi Hạ Long, rồng con xuất hiện gọi là Bái Tử Long, đuôi rồng quẫy làm tung nước biển trắng xóa gọi là Bạch Long Vĩ. Khắp các ngôi làng thuộc khu vực đồng bằng Bắc Bộ, những nơi có giếng nước trong mát người dân vẫn còn gọi là giếng mắt rồng. Trên địa bàn Hà Nội có địa danh Long Đỗ, tức rốn rồng, gắn với ý niệm về linh vật rồng với thế đất kinh đô. Ở vùng đất phía Nam của nước ta, nơi có một đàn chín con rồng uốn lượn trên vùng đồng bằng nên dân gian gọi là vùng Đồng bằng sông Cửu Long. Vùng đất Quảng Nam, Đà Nẵng còn lưu truyền truyện kể ngọn Ngũ Hành Sơn được tạo ra bởi một quả trứng của giao long (*Sự tích núi Ngũ Hành Sơn*). Trong các triều đại phong kiến Việt Nam, khi nhà vua chọn đất đóng đô hay xây dựng các công trình kiến trúc có quy mô lớn thường theo thuật phong thủy chọn nơi rồng cuộn, hổ ngồi, tựa núi nhìn sông.

Trong truyện kể dân gian của đồng bào các dân tộc thiểu số, hình tượng linh vật rồng còn gắn với việc giải thích các địa danh, tiêu biểu như truyện: *Tạo Mường Phe và bản Na Toòng*, *Sự tích hồ Mường Muối*, *Sự tích hồ Thuận Châu* của người Thái; truyện *Rồng đá Quan Làng*, *Sự tích con mương Tà Loòng*, *Sự tích con mương bản Loàn và thangka Tâm Đón* của người Tày; truyện *Thần Rồng và anh em nhà Yrah-Yrin* của người Ê Đê. Ngoài truyện *Sự tích núi Ngũ Hành Sơn* gắn với địa danh núi cao, ở các truyện kể dân gian kể trên, hình tượng rồng luôn

gắn liền với địa danh sông suối, nơi có nguồn nước uốn lượn, hung dữ. Điều đó cho thấy trong tâm thức dân gian, linh vật rồng đã có một sức sống mạnh mẽ, gắn liền với các địa danh và thế đất tốt; thế đất gắn với hình tượng rồng luôn mang đến cho con người những điều tốt lành.

4. Kết luận

Rồng là biểu tượng lớn trong văn hóa của một số nước ở châu Á, trong đó có Việt Nam. Trong tâm thức của người Việt, rồng là vật linh đứng vào hàng bậc nhất trong tứ linh “long, lân, quy, phụng”. Rồng là vật linh không có thật, rồng chỉ tồn tại trong trí tưởng tượng, hư cấu của con người. Tuy nhiên, linh vật này lại mang đầy tính siêu nhiên, huyền bí và hết sức phổ biến trong tâm thức dân gian. Linh vật rồng trở thành biểu tượng trong truyện kể và tín ngưỡng dân gian, rồng biểu trưng cho tình cảm và khát vọng của con người, sức mạnh siêu nhiên, kỳ vĩ của thế giới nước, biểu tượng rồng được thiêng hóa, trở thành tổ tiên của người Việt và người Thái. Vì thế, trong đời sống văn hóa truyền thống của các tộc người này còn tồn tại cả tín ngưỡng thờ rồng vật tổ, gắn với đó là ý niệm về cội nguồn của cộng đồng cư dân. Do rồng vừa mang sức mạnh siêu nhiên vừa là tổ tiên của tộc người nên biểu tượng rồng đã được đồng nhất với quyền uy của vua chúa nơi trần gian, rồng tạo thành thế đất mà các bậc đế vương luôn kiếm tìm làm nơi định đô. Biểu tượng linh vật rồng đã trở thành nét văn hóa đặc thù của người dân Việt Nam. ■

Chú thích:

^{1, 3, 16, 25, 26} Paul Giran (2021), *Phù thuật và tín ngưỡng An Nam (nhập môn triết học văn minh của người An Nam)* (Hiệu Constant dịch), NXB. Thế giới, tr. 223, 224-225, 226, 224, 227.

² Nguyễn Ngọc Thơ (2016), *Hình tượng rồng trong văn hóa phương Đông*, NXB. Chính trị Quốc gia, tr. 27-31.

⁴ Henri Maspero (1998), *Đạo giáo và các tôn giáo Trung Quốc* (Lê Diên dịch), NXB. Khoa học xã hội, tr. 180.

^{5, 12} Nguyễn Đồng Chi (1956), *Lược khảo thần thoại Việt Nam*, Ban Nghiên cứu Văn Sử Địa xuất bản, tr. 127-128, 59.

⁶ Nguyễn Quang Lê (2010), *Khảo cứu văn hoá dân gian làng cổ Đông Phù*, NXB. Văn hoá dân tộc, tr. 181.

^{7, 8, 11} Ninh Viết Giao (2012), *Văn hoá dân gian xứ Nghệ*, tập 2 (Truyện kể dân gian xứ Nghệ), NXB. Văn hoá Thông tin, tr. 91-92, 103-104, 579-581.

^{9, 10} Đào Minh Hiệp, Đoàn Việt Hùng (2010), *Các truyền thuyết, huyền thoại liên quan đến di tích lịch sử và danh thắng ở Phú Yên*, NXB. Văn hóa dân tộc, tr. 188-192.

¹³ Doãn Thanh, Thương Nguyễn, Hoàng Thao (Sưu tầm, biên soạn, 1963), *Truyện cổ dân tộc Mèo*, NXB. Văn học, tr 9-13.

¹⁴ Nhiều tác giả (1994), *Truyện cổ Lô Lô*, NXB. Văn hóa dân tộc, tr. 13-19.

¹⁵ Đỗ Thị Tắc (2011), *Truyện cổ dân gian dân tộc Dao ở Lai Châu*, NXB. Văn hóa Thông tin, tr. 22-25.

^{17, 24} Jean Chevalier, Alain Gheerbrant (2002), *Từ điển biểu tượng văn hóa thế giới* (tái bản lần 2, Phạm Vĩnh Cư và các cộng sự dịch), NXB. Đà Nẵng, tr. 781.

^{18, 20} Nguyễn Đăng Thục (1998), *Lịch sử tư tưởng Việt Nam*, tập 1, NXB. Thành phố Hồ Chí Minh, tr. 174, 175.

¹⁹ Xin xem: Nguyễn Huy Bình (2015), *Truyện kể dân gian trong không gian văn hóa xứ Bắc*, NXB. Khoa học xã hội, tr. 150.

²¹ Cầm Trọng (1978), *Người Thái ở Tây Bắc Việt Nam*, NXB. Khoa học xã hội, tr. 63.

²² Cầm Trọng, Phan Hữu Dật (1995), *Văn hoá Thái Việt Nam*, NXB. Văn hoá dân tộc, tr. 27.

²³ Nguyễn Mạnh Tiến (2021), *Khai nguyên rồng tiên*, NXB. Hội Nhà văn, tr. 65.